

CỤC THỦY SẢN
TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH
NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

Số: 366 /QĐ-TTKN-CNKN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v cấp Giấy chứng nhận sản phẩm sản xuất trong nước
phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia**

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH NUÔI TRỒNG THỦY SẢN**

Căn cứ Quyết định số 215/QĐ-TS-VP ngày 01/7/2024 của Cục trưởng Cục Thủy sản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định nuôi trồng thủy sản;

Căn cứ văn bản số 1078/TĐC-HCHQ ngày 29/3/2024 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng về chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận của Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định nuôi trồng thủy sản;

Xét báo cáo đánh giá ngày 13-14/01/2025 của Đoàn đánh giá và kết quả thẩm xét hồ sơ chứng nhận;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Chứng nhận và Quản lý Kiểm nghiệm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 02-31-2:2019/BNNPTNT cho sản phẩm Premix 210A với số HQ.25.00336 của Công ty TNHH DSM Nutritional Products Việt Nam, địa chỉ: Số 9 VSIP II-A, Đường số 14, KCN Việt Nam - Singapore II-A, phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Việt Nam. Giấy chứng nhận và kết quả thử nghiệm của sản phẩm chi tiết tại Phụ lục 1 và 2 kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký. Trong thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận, Công ty TNHH DSM Nutritional Products Việt Nam được phép sử dụng Giấy chứng nhận, dấu hợp quy (CR) theo hướng dẫn tại Website của Trung tâm.

Điều 3. Trưởng phòng Chứng nhận và Quản lý kiểm nghiệm; Trưởng phòng Quản lý dịch vụ và Khách hàng; Công ty TNHH DSM Nutritional Products Việt Nam, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở NN&PTNT tỉnh Bình Dương;
- Giám đốc Trung tâm (b/c);
- Trung tâm Vùng II;
- Văn phòng TT (BBT Website);
- Lưu: VT, CNKN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Văn Yến

Phụ lục 1
DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM CHỨNG NHẬN HỢP QUY
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTKN-CNKN ngày tháng năm 2025
của Giám đốc Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định nuôi trồng thủy sản)

STT	Tên sản phẩm	Địa điểm sản xuất	Mã số hợp quy	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia phù hợp
1.	Premix 210A	<u>Địa điểm 1:</u> Công ty TNHH DSM Nutritional Products Việt Nam Số 9 VSIP II-A, Đường số 14, KCN Việt Nam – Singapore II-A, phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Việt Nam <u>Địa điểm 2:</u> Chi nhánh Công ty TNHH DSM Nutritional Products Việt Nam. Tại thành phố Hà Nội Thôn Dương Đanh, xã Dương Xá, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.	HQ.25.00336	QCVN 02-31-2:2019/ BNNPTNT



Phụ lục 2**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CÁC SẢN PHẨM CHỨNG NHẬN HỢP QUY**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTKN-CNKN ngày tháng 01 năm 2025
của Giám đốc Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định nuôi trồng thủy sản)

STT	Tên sản phẩm	Mã hồ sơ	Phòng thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm			
				Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Phương pháp thử
1	Premix 210A (HQ.25.00336) (Nhóm Vitamin, Axit amin, Axit hữu cơ - khoáng chất)	029/2024/ HĐHQ (QĐ 151/QĐ- TTKN- CNKN ngày 10/01/2025)	Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định nuôi trồng thủy sản Vùng I	Asen (As) vô cơ	mg/kg (LOQ=0,9)	1,23	EN 16278:2012
				Chì (Pb)	mg/kg (LOQ=0,6)	2,68	TCVN 9588:2013
				Cadimi (Cd)	mg/kg (LOQ=0,15)	KPH	TCVN 9588:2013
				Thủy ngân (Hg)	mg/kg (LOQ=0,05)	KPH	EN 16277:2012
				<i>Escherichia coli</i>	CFU/g	<10	TCVN 7924-2:2008
				<i>Salmonella</i> spp.	CFU/25g	KPH	TCVN 10780-1:2017

Ghi chú: KPH - không phát hiện